

BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày / /2022
của Giám đốc Sở Nội vụ)

Tên VTVL: Chi hội trưởng Chi hội Nông dân	Mã vị trí việc làm:
Quy trình công việc liên quan: Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các văn bản có liên quan của pháp luật chuyên ngành.	Ngày bắt đầu thực hiện:

I. MỤC TIÊU VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Tóm tắt tổng quan về chức năng, vị trí việc làm: Tổ chức học tập, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Hội cấp trên đến hội viên, nông dân; Phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị ở thôn, tổ dân phố... vận động nông dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật và nghĩa vụ công dân với Nhà nước; Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, vận động hoà giải tranh chấp trong nội bộ nông dân; Nòng cốt trong các phong trào phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới; Hướng dẫn các tổ hội học tập nâng cao chất lượng và phát triển hội viên, sinh hoạt tổ hội, thu nộp hội phí, xây dựng quỹ Hội; Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định và một số nhiệm vụ khác của Chi hội Nông dân theo quy định của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

II. CÁC CÔNG VIỆC VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

STT	Công việc cụ thể	Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc
1	Chịu trách nhiệm tổ chức học tập, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Hội cấp trên đến hội viên, nông dân.	Tổ chức tốt và có hiệu quả các buổi học tập, phổ biến các chủ trương, văn bản của Đảng và Nhà nước, của Hội tới toàn thể hội viên và nhân dân.
2	Phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị ở thôn, tổ dân phố... vận động nông dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật và nghĩa vụ công dân với Nhà nước.	Công tác phối hợp với các ngành, đoàn thể diễn ra nhịp nhàng, hiệu quả.
3	Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, vận động hoà giải tranh chấp trong nội bộ nông dân; nòng cốt trong các phong trào phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới.	Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, vận động hội viên và nhân dân tích cực tham gia các phong trào nhằm phát triển kinh tế và xây dựng nông thôn mới.

4	Hướng dẫn các tổ hội học tập nâng cao chất lượng và phát triển hội viên, sinh hoạt tổ hội, thu nộp hội phí, xây dựng quỹ Hội.	Có biện pháp vận động hội viên tích cực học tập, phát triển hội viên và thực hiện tốt các quy định.
5	Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định với Ban Chấp hành Hội Nông dân cơ sở và tổ chức Đảng cùng cấp về tình hình tổ chức, hoạt động của chi Hội, sản xuất, đời sống và tâm tư nguyện vọng của hội viên, nông dân.	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ theo quy định, cung cấp thông tin liên quan đến tổ chức, hoạt động của chi hội; đề xuất các biện pháp nhằm phát triển sản xuất cũng như góp phần phát triển đời sống của hội viên, nông dân.
6	Thực hiện một số nhiệm vụ khác của Chi hội Nông dân theo quy định của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.	Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ.

III. CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG CÔNG VIỆC

1. Các mối quan hệ bên trong

Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi	Quản lý trực tiếp	Các đơn vị phối hợp chính
Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã.	Các hội viên	Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã; các đoàn thể chính trị ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Chi ủy chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Các mối quan hệ bên ngoài

Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính	Bản chất quan hệ
- Chi ủy Chi bộ. - Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.	Chịu sự chỉ đạo, lãnh đạo, quản lý.
Hội Nông dân cấp xã.	Quản lý, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ.
Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã; các đoàn thể chính trị ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Tham gia các cuộc họp có liên quan. - Cung cấp các thông tin theo yêu cầu. - Thu thập các thông tin cần thiết cho việc thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành. - Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu.

IV. PHẠM VI QUYỀN HẠN

STT	Quyền hạn
1	Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao.
2	Thẩm quyền ra quyết định trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.
3	Được quyền quyết định các vấn đề cụ thể theo quy chế làm việc.
4	Được cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành của cấp xã trong phạm vi, nhiệm vụ được giao.
5	Được yêu cầu cung cấp thông tin, đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao.
6	Được tham gia các cuộc họp liên quan theo quy định hoặc theo phân công.

V. YÊU CẦU TRÌNH ĐỘ, NĂNG LỰC VÀ KỸ NĂNG

1. Yêu cầu về trình độ

Nhóm yêu cầu	Yêu cầu cụ thể
Trình độ giáo dục phổ thông	Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên.
Chất lượng cá nhân	<ul style="list-style-type: none">- Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan.- Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, với tập thể, phối hợp công tác tốt.- Trung thực, thẳng thắn, kiên định, biết lắng nghe.- Điềm tĩnh, cẩn thận.- Khả năng đoàn kết nội bộ.- Phẩm chất khác theo yêu cầu cụ thể của vị trí việc làm.
Các yêu cầu khác	<ul style="list-style-type: none">- Hiểu biết về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, gắn bó mật thiết với người nông dân.- Hiểu về tâm tư, nguyện vọng của nông dân và tìm cách tháo gỡ khó khăn cho nông dân.- Có khả năng đề xuất những chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của lĩnh vực được giao phụ trách.- Có khả năng tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án... do UBND, Hội Nông dân cấp xã phân công.

2. Yêu cầu về năng lực

a) Năng lực chung

Tên năng lực	Mức độ năng lực				
	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 5
Tổ chức thực hiện công việc				X	

Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm			X		
Năng lực khác (nếu cần)		X			

b) Năng lực lãnh đạo, quản lý (đối với vị trí lãnh đạo, quản lý)

Tên năng lực	Mức độ năng lực				
	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 5
Quản lý sự thay đổi		X			
Ra quyết định		X			
Quản lý nguồn lực		X			
Phát triển nguồn lực		X			
Xây dựng mối quan hệ		X			
Năng lực khác nếu có:...		X			

3. Yêu cầu về kỹ năng

Tên kỹ năng	Mức độ năng lực				
	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 5
Kỹ năng phân tích, tổng hợp			X		
Kỹ năng xử lý tình huống			X		
Kỹ năng thuyết phục, vận động hội viên					
Kỹ năng giao tiếp		X	X		
Kỹ năng phối hợp			X		
Kỹ năng khác (nếu có)		X			

(Ghi chú: Đánh giá theo mức độ yêu cầu (Mức độ 1: Kém; Mức độ 2: Trung bình; Mức độ 3: Khá; Mức độ 4: Tốt; Mức độ 5: Rất tốt)